

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ



BÁO CÁO
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Hà Nội, tháng 3/2026

BÁO CÁO

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

A. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

I. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị SXKD năm 2025			Giá trị SXKD năm 2024	TL thực hiện năm 2025 so với năm 2024
			Kế hoạch	Thực hiện	%HTKH		
I	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	72.800.000	72.868.841	100,1%	67.237.012	108,4%
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	23.900.000	14.658.183	61,3%	14.945.806	98,1%
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	30.800.000	40.729.965	132,2%	40.836.505	99,7%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	15.400.000	14.871.581	96,6%	9.171.372	162,2%
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.700.000	2.609.113	96,6%	2.283.330	114,3%
II	Doanh thu	10 ³ đ	67.407.407	65.324.232	96,9%	71.946.476	90,8%
III	Nộp ngân sách	10 ³ đ	5.942.696	5.658.950	95,2%	5.476.039	103,3%
VI	Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2.750.516	2.752.177	100,1%	2.535.503	108,5%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	2.200.413	2.189.618	99,5%	1.946.442	112,5%
V	Tỷ suất lợi nhuận						
1	Tỷ suất lợi nhuận (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,1%	4,2%		3,5%	
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,4%	8,4%		7,5%	
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,4%	4,3%		3,9%	
VI	Vốn chủ sở hữu	10 ³ đ	50.198.754	50.336.417	100,3%	50.151.623	
VII	Vốn điều lệ	10 ³ đ	26.097.100	26.097.100	100,0%	26.097.100	
VIII	Tổng tài sản	10 ³ đ	85.000.000	92.834.260	109,2%	80.645.433	
IX	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,693	0,844		0,608	
X	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	5,0%	5		5	
XI	Lao động và tiền lương						
	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	142	150	105,6%	137	109,5%
	Thu nhập bình quân tháng/ 1CBCNV	10 ³ đ	14.599	16.674	114,2%	13.000	128,3%
XII	Kế hoạch đầu tư	10 ³ đ	4.114.000	4.971.799	120,9%	4.395.850	113,1%

1. Tổng giá trị SXKD

Tổng giá trị sản lượng toàn Công ty thực hiện là 72,87 tỷ đồng/kế hoạch 72,8 tỷ đồng đạt 100,1% KH năm và bằng 108,4% so với thực hiện năm 2024 (72,87 tỷ đồng/67,24 tỷ đồng), trong đó:

- a. Đối với lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: tổng giá trị sản lượng thực hiện là 14,66 tỷ đồng/kế hoạch 23,9 tỷ đồng đạt 61,3% KH năm và bằng 98,1% so với thực hiện năm 2024 (14,66 tỷ đồng/14,94 tỷ đồng).
 - b. Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: giá trị sản lượng thực hiện là 40,73 tỷ đồng/kế hoạch 30,8 tỷ đồng đạt 132,2% KH năm và bằng 99,7% so với thực hiện năm 2024 (40,73 tỷ đồng/40,8 tỷ đồng).
 - c. Đối với lĩnh vực thí nghiệm: giá trị sản lượng thực hiện là 14,87 tỷ đồng/kế hoạch 15,4 tỷ đồng đạt 96,6% KH năm và bằng 162,2% so với thực hiện năm 2024 (14,87 tỷ đồng/9,17 tỷ đồng).
 - d. Đối với lĩnh vực kinh doanh khác: giá trị sản lượng thực hiện là 2,61 tỷ đồng/kế hoạch 2,7 tỷ đồng đạt 96,6% KH năm và bằng 114,3% so với thực hiện năm 2024 (2,61 tỷ đồng/2,1 tỷ đồng).
2. Doanh thu
Doanh thu thực hiện năm 2025 là 65,32 tỷ đồng/KH 67,41 tỷ đồng đạt 96,9% KH năm và bằng 90,8% so với thực hiện năm 2024 (65,32 tỷ đồng/71,94 tỷ đồng).
 3. Lợi nhuận trước thuế
Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 là 2,752 tỷ đồng/KH 2,750 tỷ đồng đạt 100,1% KH năm và bằng 108,5% so với thực hiện năm 2024 (2,750 tỷ đồng/2,535 tỷ đồng).
 4. Nộp ngân sách
Nộp ngân sách thực hiện năm 2025 là 5,66 tỷ đồng/KH 5,94 tỷ đồng đạt 95,2% KH năm và bằng 103,3% so với thực hiện năm 2024 (5,66 tỷ đồng/5,47 tỷ đồng).
 5. Tỷ suất
 - Tỷ suất LN/DT thực hiện năm 2025 là 4,2%
 - Tỷ suất LN/Vốn chủ sở hữu thực hiện năm 2025 là 4,3%
 6. Vốn chủ sở hữu năm 2025: 50,336 tỷ đồng
 7. Vốn điều lệ năm 2025: 26,097 tỷ đồng
 8. Tổng tài sản năm 2025: 92,834 tỷ đồng
 9. Tỷ lệ cổ tức năm 2025: dự kiến 5%
 10. Thu nhập bình quân tháng của CBNV năm 2025: 16,674 triệu đồng
 11. Giá trị đầu tư năm 2025: 4,971 tỷ đồng

II. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu SXKD

- Trong năm, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, tăng cường tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo có việc làm cho năm 2025 và gói đầu cho năm 2026, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để toàn Công ty hoạt động ổn định.
- Công tác chỉ đạo, điều hành thống nhất trong toàn Công ty và sát với tình hình thực tế; công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công luôn được đảm bảo cao nhất; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng.

- Công ty đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước; nộp BHXH kịp thời hàng tháng, đảm bảo chế độ cho người lao động; luôn thực hiện đúng các điều khoản hợp đồng tín dụng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.
- Luôn chú trọng công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm, đã ký được 57 hợp đồng và 06 phụ lục trị giá 128,64 tỷ đồng/KH 84,20 tỷ đồng đạt 152,8% KHN.
- Quản lý giá thành: thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 4,0 tỷ đồng.
- Công ty đã thực hiện trả xong cổ tức năm 2023; chuẩn bị đủ dòng tiền để thanh toán trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông.
- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm và thực hiện tốt.
- Thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

III. Công tác đầu tư

- Đầu tư trang thiết bị văn phòng cơ quan Công ty (máy tính, điều hòa,...), máy móc thiết bị khảo sát, khoan phun, thí nghiệm và phương tiện vận tải với tổng giá trị 4,97 tỷ đồng.

IV. Về các mặt quản lý điều hành

4.1. Công tác tổ chức, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Hoàn thành bổ sung ngành nghề vào đăng ký kinh doanh của Công ty.
- Bổ nhiệm mới 02 Phó Giám đốc Chi nhánh Thí nghiệm và 01 Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn 2; miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm Cơ điện; sát nhập Trung tâm Cơ điện vào Trung tâm Tư vấn 1.
- Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP.
- Ban hành Quy chế đào tạo; Quy định khoán định mức điện thoại; Quy chế quản lý người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp khác.
- Xây dựng Quy chế đầu tư, mua sắm và quản lý tài sản.

4.2. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và an toàn lao động

- Đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.

4.3. Công tác kinh tế, kế hoạch

- Tổng hợp, lập báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm toàn Công ty

và giao kế hoạch SXKD cho từng đơn vị theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm kê sản lượng dở dang hàng quý, năm toàn Công ty đảm bảo tiến độ.
- Kiểm điểm công tác nghiệm thu thanh toán, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch nghiệm thu thanh toán hàng tháng, quý và kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện.
- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong việc thực hiện Hợp đồng kinh tế; nghiệm thu, thanh quyết toán và thanh lý các Hợp đồng sau khi hoàn thành.
- Hoàn thiện và ký kết các hợp đồng giao khoán nội bộ cho các đơn vị đầy đủ, kịp thời theo đúng quy chế khoán nội bộ.

4.4. Công tác tài chính, tín dụng, kế toán

- Cân đối đủ nguồn vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh trong năm.
- Đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, đúng hạn; nộp thuế cho Nhà nước đúng quy định; trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn.
- Kiểm điểm thường xuyên, liên tục công tác thu hồi công nợ. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ hàng tháng, quý và kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện.
- Hoàn thành công tác lập báo cáo tài chính quý, năm theo quy định.
- Thanh toán lương hàng tháng đầy đủ, kịp thời cho người lao động.

4.5. Công tác tiếp thị, đấu thầu, mở rộng thị trường

- Trong năm 2025 kí được 57 hợp đồng và 06 phụ lục trị giá 128,64 tỷ đồng/KH 84,20 tỷ đồng đạt 152,8% KHN. Trong đó: Lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát là 18,81 tỷ đồng; Lĩnh vực khảo sát, khoan phun là 72,62 tỷ đồng; Lĩnh vực Thí nghiệm là 37,11 tỷ đồng.

4.6. Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Tổng số CBNV hiện nay là 150 người, trong năm đã chấm dứt HĐLĐ với 20 người, tuyển mới 33 người. Lực lượng lao động vẫn đảm bảo ổn định sản xuất để thực hiện nhiệm vụ SXKD được giao.

4.7. Công tác quản lý xe máy, thiết bị

- Máy móc thiết bị thường xuyên được kiểm tra và có sự cho phép của các cán bộ an toàn của Chủ đầu tư, nhà thầu chính mới được đưa vào sử dụng và hoạt động.
- Lập hồ sơ theo dõi tất cả các loại máy móc thiết bị nhằm đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về độ an toàn và chất lượng.

4.8. Công tác khác

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030.
- Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Công đoàn Công ty lần thứ VI, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thanh niên Công ty khóa VIII, nhiệm kỳ 2025-2027.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà.
- Đầu tư 02 xe ô tô bán tải phục vụ SXKD; đầu tư 02 bộ máy khoan khảo sát phục vụ lĩnh vực khảo sát; đầu tư bổ sung các thiết bị máy móc thiết bị thí nghiệm tại các dự án.
- Hoàn thành công tác thi đua khen thưởng năm 2025; hoàn thành kiểm điểm đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên năm 2025 trong toàn Đảng bộ Công ty.
- Tổ chức nghỉ mát và các ngày lễ trong năm 2025 cho cán bộ nhân viên, người lao động trong Công ty.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

I. Thuận lợi, khó khăn

1. Về thuận lợi

- Năm 2026, Chính phủ đặt mục tiêu xây dựng một bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả và hiện đại, giúp cải thiện môi trường kinh doanh và thu hút đầu tư; Chính phủ thúc đẩy các dự án đầu tư công để kích thích kinh tế, triển khai đầu tư nhiều dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm như: dự án đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng; dự án đường sắt cao tốc Bắc Nam; dự án điện hạt nhân; dự án đường cao tốc; dự án kho khí hóa lỏng ngầm;...
- Tổng công ty Sông Đà – CTCP và các đơn vị thành viên tiếp tục củng cố nội lực để đón đầu các cơ hội từ những dự án hạ tầng quan trọng của đất nước. Đây là một trong những định hướng phát triển chính, nhằm tận dụng kinh nghiệm và thế mạnh của Tổng công ty trong lĩnh vực xây lắp. Các công ty thành viên đang tích cực tìm kiếm đầu tư và tham gia nhận thầu các dự án thủy điện mới trong và ngoài nước.

2. Về khó khăn

- Lãi suất tăng, lạm phát gia tăng đặc biệt là giá nhiên liệu tăng ảnh hưởng đến chi phí sản xuất; các xung đột và bất ổn địa chính trị trên thế giới làm ảnh hưởng chuỗi cung ứng, ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu. Nhu cầu về lao động có kỹ năng chuyên môn cao có thể tiếp tục là một thách thức đối với các ngành sản xuất và dịch vụ.
- Mặt khác, Nhà nước đang tập trung cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng bền vững; tiếp tục triển khai tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy, thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước. Hơn nữa, tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến khó lường, cực đoan cũng là 1 thách thức lớn.

II. Các chỉ tiêu và khối lượng chủ yếu

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và thực tiễn tình hình thị trường, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2026: 80,5 tỷ đồng, chi tiết từng lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 18,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 23,0% tổng giá trị SXKD.
 - Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 42,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 52,2% tổng giá trị SXKD.
 - Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 18,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 22,4% tổng giá trị SXKD.
 - Lĩnh vực kinh doanh khác: 2,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2,5% tổng giá trị SXKD.
2. Tổng doanh thu: 74,54 tỷ đồng
 3. Lợi nhuận trước thuế: 3,03 tỷ đồng
 4. Nộp ngân sách: 7,34 tỷ đồng
 5. Tỷ suất :
 - Tỷ suất LN/DT năm 2026: 4,1%
 - Tỷ suất LN/Vốn chủ sở hữu năm 2025: 4,8%
 6. Vốn chủ sở hữu: 50,487 tỷ đồng
 7. Vốn điều lệ: 30,272 tỷ đồng
 8. Tổng tài sản: 90,000 tỷ đồng
 9. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 5%
 10. Thu nhập bình quân tháng của CBNV: 17,000 triệu đồng
 11. Giá trị đầu tư: 2,68 tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng
I	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	72.868.841	80.500.000	10,4%
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	14.658.183	18.500.000	
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	40.729.965	42.000.000	
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	14.871.581	18.000.000	
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.609.113	2.000.000	
II	Doanh thu	10 ³ đ	65.324.232	74.537.037	14,1%
III	Nộp ngân sách	10 ³ đ	5.658.950	7.340.000	
VI	Lợi nhuận				
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2.752.177	3.027.395	10,0%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	2.189.618	2.421.916	10,0%
V	Tỷ suất lợi nhuận				
1	Tỷ suất lợi nhuận (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,2%	4,1%	
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,4%	8,0%	
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,3%	4,8%	
VI	Vốn chủ sở hữu	10 ³ đ	50.336.417	50.487.177	
VII	Vốn điều lệ	10 ³ đ	26.097.100	30.272.540	✓

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng
VIII	Tổng tài sản	10 ³ đ	92.834.260	90.000.000	
IX	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,844	0,783	
X	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	5	5	
XI	Lao động và tiền lương				
	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	150	164	
	Thu nhập bình quân tháng/1CBCNV	10 ³ đ	16.674	17.000	
XII	Kế hoạch đầu tư	10 ³ đ	4.971.799	2.683.800	

III. Nhiệm vụ trọng tâm

Nhận thức rõ được những thuận lợi, khó khăn trong thời gian tới, Công ty đã đặt ra một số nhiệm vụ chính trong năm 2026 như sau:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả trong SXKD.
- Tập trung tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về giao thông, điện gió, điện mặt trời, điện hạt nhân để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát; xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công; cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn; nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường năng lực máy móc thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; đảm bảo an toàn về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn đầu tư tại Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie khi đủ điều kiện; tiếp tục theo dõi và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic) để đạt hiệu quả cao nhất.
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.
- Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy chế, quy định của Công ty.
- Chuyển dịch cơ cấu ngành nghề dịch vụ tư vấn sang lĩnh vực: thiết kế, giám sát, thẩm tra hầm giao thông, hầm đô thị; thiết kế, giám sát, thẩm tra các dự án điện gió, điện mặt trời, tích năng.
- Mở rộng lĩnh vực tư vấn tại thị trường nước CHDCND Lào.

IV. Mục tiêu, nhiệm vụ các công trình trọng điểm

- Tập trung nguồn nhân lực, máy móc và tài chính để thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng tốt nhất theo yêu cầu: công tác thí nghiệm tại dự án Đường cao tốc Hồ Chí Minh – Long Thành, dự án tích năng Bắc Ái, dự án đường sắt trên cao tuyến số 5 Văn Cao - Láng Hòa Lạc,...; công tác khảo sát 05 dự án thủy điện tại huyện Kaleum, tỉnh Sekong, CHDCND Lào, khoan phun tại dự án Nam Phak,...
- Phối hợp tích cực, chặt chẽ với Công ty cổ phần Sông Đà 5 để tham gia đấu thầu, các dự án có phần việc thuộc lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty. Trước mắt, tại dự án thủy điện Xekaman 4, dự án thủy điện Nam Theun 3A,3B&3C.

V. Các nhiệm vụ, giải pháp

1. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Rà soát và sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với mô hình tổ chức và các quy định hiện hành.
- Rà soát và điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

2. Công tác tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường

- Tập trung chỉ đạo tham gia đấu thầu các dự án thủy điện, thủy lợi, điện gió, giao thông,... trong nước và Nước CHDCND Lào. Với mục tiêu, năm 2026, Công ty cần phải tiếp thị, đấu thầu với kế hoạch khoảng 86,0 tỷ để đảm bảo việc làm trong năm 2026 và gói đầu khoảng 30% việc làm cho năm 2027, chi tiết từng lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 24,0 tỷ đồng

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 42,0 tỷ đồng

Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 20,0 tỷ đồng

- Tăng cường xây dựng hợp tác chiến lược với các đơn vị có tiềm lực, tiềm năng trong và ngoài Tổng công ty.
- Phối hợp Tổng công ty Sông Đà – CTCP tham gia đấu thầu các dự án xây dựng của Tổng công ty chủ trì; phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty tham gia nhận thầu thực hiện công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, thí nghiệm và khoan phun.

3. Công tác kỹ thuật, công nghệ, chất lượng và ATLĐ

- Quản lý chất lượng sản phẩm theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Công ty sẽ không ngừng cải tiến và nâng cấp để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong từng khâu thực hiện quy trình quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn.
- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hỗ trợ lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc tại cơ quan Công ty và ngoài hiện trường.
- Triển khai các công việc theo hợp đồng đã ký, đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án.

4. Công tác đầu tư

- Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị công nghệ hiện đại vào sản xuất, với máy móc thiết bị tiên tiến, doanh nghiệp sẽ tiết kiệm được chi phí nguyên vật liệu, ít tiêu hao nhiên liệu hơn. Đồng thời, giảm bớt lao động thủ công. Từ đó góp phần

hạ giá thành sản xuất, chất lượng đa dạng và có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

5. Công tác tài chính – tín dụng – kế toán

- Lập kế hoạch tài chính định kỳ để làm cơ sở thực hiện. Cân đối dòng tiền hợp lý phục vụ tốt cho SXKD.
- Hạn chế tối đa các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng và khách hàng đúng Hợp đồng cam kết.
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm 2026, bên cạnh đó xây dựng chi tiết kế hoạch thu vốn hàng tháng, hàng quý; xây dựng kế hoạch tín dụng trung, dài hạn, kế hoạch cân đối vốn lưu động năm 2026; xây dựng Dự toán chi phí quản lý năm 2026 làm cơ sở cho việc quản lý điều hành. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra để có biện pháp điều chỉnh, chấn chỉnh kịp thời.
- Tập trung công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ đảm bảo duy trì tài chính chủ động và ổn định. Giao kế hoạch thu vốn và kiểm điểm thu vốn định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật trong công tác thu vốn và thu hồi công nợ đối với các đơn vị và cá nhân.
- Rà soát từng đối tượng nợ, ưu tiên tập trung vào những khoản nợ có khả năng thu hồi để làm việc và đôn đốc Chủ đầu tư thanh toán.
- Đối với khoản nợ khó thu phân tích nguyên nhân, đồng thời nghiên cứu, tìm giải pháp, cơ chế đặc thù, hiệu quả để thu hồi nợ.
- Đối với khoản nợ mới phát sinh bằng mọi giải pháp yêu cầu khách hàng thanh toán dứt điểm theo đúng tiến độ thanh toán trong hợp đồng kinh tế, tránh để tình trạng nợ đọng làm tăng công nợ trong kỳ.
- Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi phí của từng công trình, dự án để kiểm soát, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty, quản lý chặt chẽ chi phí. Thực hiện triệt để chỉ thị của các cấp về tiết kiệm và chống lãng phí.

6. Công tác kinh tế - Kế hoạch

- Tập trung quyết liệt, kịp thời trong công tác lập, ký duyệt hồ sơ chất lượng và hồ sơ thanh quyết toán các dự án nhận thầu.
- Tập trung thanh quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.
- Tập trung giải quyết các vướng mắc về kinh tế tại các công trình còn tồn tại đảm bảo nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ hiệu quả.

7. Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Tăng cường hợp tác theo nhóm để các cán bộ có thể học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau, đồng thời các kỹ sư trẻ sẽ được các kỹ sư giàu kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp.
- Thường xuyên tổ chức các lớp học về nâng cao chuyên môn, kỹ năng làm việc; Phổ biến các văn bản pháp quy mới của Nhà nước, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng, cũng như các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở đơn vị và Công ty sẽ thường xuyên được bổ sung về số lượng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị khác để các kỹ sư trong Công ty được học hỏi, trau dồi chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp và năng suất lao động.
- Xây dựng phương án tự đào tạo theo hình thức cán bộ cấp cao đào tạo cán bộ thấp hơn; Cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm cao kèm cặp, hướng dẫn cán bộ mới để tạo nguồn cán bộ trong Công ty.
- Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, cân đối sắp xếp lại cán bộ, đặc biệt tại các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2026.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa đối với công tác tiền lương, khoán tiền lương đến từng người lao động phù hợp với quy định của pháp luật, của Công ty. Xác định động lực thúc đẩy SXKD thông qua việc trả lương người lao động và thể hiện sự đánh giá năng lực cán bộ thông qua việc trả lương.
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên để sắp xếp công việc cho phù hợp khả năng của từng nhân viên
- Đề cao vai trò của các cá nhân trong tiếp thị, tìm kiếm việc làm; kết hợp với việc khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán hợp lý giá thành thực hiện.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác tiếp thị đấu thầu thông qua các lớp đào tạo. Nâng cao năng lực đàm phán và ký kết Hợp đồng với khách hàng.
- Xây dựng, điều động, tuyển dụng bộ phận làm Công tác tiếp thị đấu thầu chuyên nghiệp, tinh nhuệ về chuyên môn và ngoại ngữ đủ năng lực tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế với tư cách nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu thành viên liên danh.

8. Một số biện pháp khác

a. Tổ chức và quản trị Công ty

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ, thiết lập hệ thống quản lý công nghệ thông tin hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí.
- Duy trì công tác báo cáo hàng tuần của từng đơn vị, để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD, từ đó để lãnh đạo Công ty có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, xử lý những vướng mắc trong quá trình SXKD tại các công trình.
- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ đối với các đơn vị trực thuộc Công ty để phát hiện, làm rõ, nắm bắt tình hình SXKD và việc thực hiện nhiệm vụ, việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, của Công ty để không xảy ra những vi phạm do thiếu sát sao, thiếu trách nhiệm trong quản lý điều hành của Công ty.

b. Công tác đoàn thể quần chúng

- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV.
- Duy trì việc tổ chức họp CBNV tại các đơn vị có sự tham gia của lãnh đạo Công

ty, Công đoàn, Đảng ủy nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của CBNV, lãnh đạo Công ty kịp thời xem xét giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp. Góp phần tích cực vào việc ổn định đơn vị, tăng năng suất và chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ CBNV lành nghề gắn bó với đơn vị.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Tổng công ty Sông Đà – CTCP;
- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng giám đốc, các Phó TGD;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: KTKT, TCNS.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đinh Văn Duẩn

CTCP

Số: 07 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2025, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm:
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
 - Báo cáo của kiểm toán độc lập.
 - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.
 - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025.
 - Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2025.

(Có báo cáo kèm theo)



2. Một số chỉ tiêu chính

Đơn vị tính: 10^3 đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025
I	Tài sản	92.801.278
1	Tài sản ngắn hạn	69.095.532
2	Tài sản dài hạn	23.705.746
II	Nguồn vốn	92.801.278
1	Nợ phải trả	42.464.861
2	Vốn chủ sở hữu	50.336.417
III	Kết quả kinh doanh	
1	Tổng doanh thu	65.324.232
2	Tổng chi phí	62.572.055
3	Lợi nhuận trước thuế	2.752.177
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	562.559
5	Lợi nhuận sau thuế	2.189.618

3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2025

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.752.177.023
2	Thuế TNDN phải nộp	562.559.468
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.189.617.555
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	60.242.434
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này	2.249.859.989
6	Trích lập các quỹ	700.000.000
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	700.000.000
7	Lợi nhuận chia cổ tức	1.304.824.000
8	Vốn điều lệ	26.097.100.000
9	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền (%)	5

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Mạnh



BÁO CÁO

Về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025, kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3đ}	72.800.000	72.868.841	100,1%
II	Kế hoạch Tài chính				
1	Tổng Doanh thu	10 ^{3đ}	67.407.407	65.324.232	96,9%
2	Nộp Ngân sách	10 ^{3đ}	5.942.696	5.658.950	95,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3đ}	2.750.516	2.752.177	100,1%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3đ}	2.200.413	2.189.618	99,5%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ doanh thu	%	4,1	4,2	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,4	8,4	
-	Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	4,4	4,3	
6	Vốn điều lệ	10 ^{3đ}	26.097.100	26.097.100	
7	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3đ}	50.198.754	50.336.417	
8	Cổ tức bằng tiền	%	5	5	100

2. Đánh giá chung tình hình thực hiện SXKD năm 2025

2.1. Những mặt đã đạt được:

Năm 2025, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra. Kết quả, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD chủ yếu (trong đó chỉ tiêu tổng giá trị SXKD, tiền về tài khoản và lợi nhuận đạt từ 100% kế hoạch năm trở lên), duy trì Công ty hoạt động ổn định; thực hiện chi trả lương và các chế độ khác cho người lao động kịp thời; thực hiện nghĩa vụ với nhà nước theo đúng quy định. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD có nhiều cố gắng; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng. Cân đối dòng tiền hợp lý, đảm bảo tình hình tài chính của Công ty ổn định, lành mạnh; dư nợ vay ngân hàng ở mức thấp nhất, nộp thuế, bảo hiểm kịp thời; không nợ lương người lao động.

2.2. Những hạn chế còn tồn tại

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Năm 2025 là một năm có nhiều thách thức với Công ty và các đơn vị trực thuộc trong công tác tìm kiếm việc làm. Công tác tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm đã được Công ty quan tâm chỉ đạo để Công ty cơ bản đủ việc làm trong thời gian vừa qua, nhưng việc làm chưa thực sự ổn định, đồng đều ở các đơn vị. Việc chuyển đổi cơ cấu ngành nghề của Công ty sang lĩnh vực mới để duy trì sự ổn định và mở rộng quy mô SXKD để phát triển Công ty còn chậm và gặp nhiều khó khăn; năng lực tài chính và quy mô nguồn vốn của Công ty còn hạn chế.

- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ tồn đọng cũ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc. Giá trị dở dang – công nợ lớn, tuy đã giảm hơn so với đầu kỳ nhưng giá trị dở dang – công nợ còn cao.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1. Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2025

Hội đồng quản trị thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

3.2. Hoạt động của HĐQT năm 2025

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT, TGD	04/04	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT, PTGD	04/04	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GD CN	04/04	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	04/04	100%	

3.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.

- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

3.4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	01/NQ-HĐQT	13/01/2025	Nghị quyết: Thông qua báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024
2	02/NQ-HĐQT	23/01/2025	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp quý I/2025 kèm biên bản họp
3	03/NQ-HĐQT	23/01/2025	Nghị quyết phê duyệt quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 khối cơ quan Công ty của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
4	04/NQ-HĐQT	23/01/2025	Nghị quyết phê duyệt dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2025 khối cơ quan Công ty của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
5	05/NQ-HĐQT	12/02/2025	Nghị quyết Về việc Phê duyệt nội dung Hợp đồng thí nghiệm Gói thầu số 4.8: “Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị, lập thiết kế bản vẽ thi công công trình giao thông nội cảng và hạ tầng kỹ thuật cảng hàng không” Dự án thành phần 1 thuộc Dự án thành phần 3: Các công trình thiết yếu trong Cảng hàng không thuộc Dự án Đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quốc tế Long Thành giai đoạn 1.
6	06/NQ-HĐQT	14/02/2025	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định
7	07/NQ-HĐQT	19/02/2025	Nghị quyết Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền và chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
8	08/NQ-HĐQT	24/02/2025	Nghị quyết Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc, thiết bị thí nghiệm
9	09/NQ-HĐQT	26/02/2025	Nghị quyết Về việc Phê duyệt nội dung cơ bản hợp đồng mua Máy kéo nén đa năng Model: WES-1000B, Máy nén vữa model: TYA-300, Máy kiểm tra độ bền nén của đất và nhựa đường (CBR và Marshall) model: LW-50 cho Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà
10	10/NQ-HĐQT	04/3/2025	Nghị quyết phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định
11	11/NQ-HĐQT	21/3/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng
12	12/NQ-HĐQT	21/3/2025	Nghị quyết V/v: thông qua chủ trương công tác cán bộ thuộc Phòng Kinh tế Kỹ thuật và Chi nhánh Trung tâm Thí nghiệm xây dựng Sông Đà

13	12a/NQ-HĐQT	28/3/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt nội dung cơ bản Phụ lục Hợp đồng thầu phụ số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 1610/2024/HĐTP/SD5-SDCC ký ngày 16/10/2024: Thi công khoan phun thử nghiệm đập Nam Phak, khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Phou Pong Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào
14	13/NQ-HĐQT	09/4/2025	Nghị quyết V/v gia hạn thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Cty Cp Tư vấn sông đà
15	14/NQ-HĐQT	10/4/2025	Nghị quyết V/v Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng tư vấn gói thầu: Lập hồ sơ Thiết kế kỹ thuật và kiểm tra thí nghiệm mô hình thủy lực - Dự án: Thủy điện Se Bangfai 1, CHDCND Lào
16	15/NQ-HĐQT	17/4/2025	Nghị quyết hợp HĐQT phiên họp quý II/2025 kèm biên bản họp
17	16/NQ-HĐQT	28/4/2025	Nghị quyết Phê duyệt nội dung Phụ lục số 07 của Hợp đồng thầu phụ số 361/2022/HĐTP/SD5-SDC ký ngày 30/12/2022: Thi công khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Nam Pha - Dự án thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, Lào
18	17/NQ-HĐQT	06/5/2025	Nghị quyết V/v: Thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
19	17/NQ-HĐQT	13/5/2025	Nghị quyết V/v: Thông qua một số nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
20	19/2025/BB-ĐHĐCĐ	14/5/2025	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
21	20/2025/BB-ĐHĐCĐ	14/5/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
22	21/NQ-HĐQT	14/5/2025	Nghị quyết bầu chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà NK 2025-2030
23	22/NQ-HĐQT	14/5/2025	Nghị quyết bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà NK 2025-2030
24	23/NQ-HĐQT	21/5/2025	Nghị quyết về việc thông qua công tác cán bộ thuộc Chi nhánh Trung tâm Thí nghiệm xây dựng Sông Đà và Trung tâm Tư vấn 2
25	23a/NQ-HĐQT	21/5/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Thư ký Công ty
26	24/NQ-HĐQT	23/5/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
27	25/NQ-HĐQT	30/5/2025	Nghị quyết về công tác cán bộ Phòng Kinh tế Kỹ thuật
28	26/NQ-HĐQT	06/6/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt lựa chọn Tổ chức kiểm toán và nội dung Hợp đồng cung cấp dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà cho năm tài chính 2025
29	27/NQ-HĐQT	09/6/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2025

30	28/NQ-HĐQT	13/6/2025	Nghị quyết về việc thông qua công tác cán bộ của Phòng Tổ chức nhân sự
31	29/NQ-HĐQT	16/6/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng thầu phụ: Thi công giếng giảm áp Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào
32	30/NQ-HĐQT	16/6/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng thầu phụ: Thi công khoan tạo lỗ để lắp đặt thiết bị quan trắc Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào
33	31/NQ-HĐQT	23/6/2025	Nghị quyết về công tác cán bộ Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà – Trung tâm Thí nghiệm xây dựng Sông Đà
34	32/NQ-HĐQT	01/7/2025	Nghị quyết về việc phân công nhiệm vụ các TV HĐQT Công ty
35	33/NQ-HĐQT	09/7/2025	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp quý III/2025 kèm biên bản họp
36	34/NQ-HĐQT	10/7/2025	Nghị quyết phê duyệt chi thưởng bộ máy lãnh đạo quản lý điều hành Công ty
37	35/NQ-HĐQT	24/7/2025	Nghị quyết Về việc thông qua một số nội dung và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Nông thôn Sông Đà
38	35a/NQ-HĐQT	25/7/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng gói thầu: Cung cấp dịch vụ khảo sát địa hình, khảo sát địa chất và khí tượng thủy văn - giai đoạn thiết kế cơ sở các nhà máy thủy điện thuộc 05 dự án thủy điện tại huyện Kaleum, tỉnh Sekong, CHDCND Lào
39	36/NQ-HĐQT	14/8/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng
40	36a/NQ-HĐQT	15/8/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng với Tổng công ty xây dựng Trường Sơn về việc Thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình gói thầu XL02: Thi công đường cao tốc đoạn từ Km13+900 - Km25+920 Thuộc dự án mở rộng đoạn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành
41	37/NQ-HĐQT	25/8/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc, thiết bị thí nghiệm phục vụ Dự án thủy điện tích năng Bắc Ái
42	38/NQ-HĐQT	25/8/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt nội dung cơ bản hợp đồng mua Máy kiểm tra kéo, nén đa năng 1000 kN Model: WA-1000B; Máy kiểm tra độ bền nén của đất và nhựa đường (CBR và Marshall) model: LW-50, Bộ máy và thiết bị thí nghiệm vải địa kỹ thuật đa năng; Máy thí nghiệm kiểm tra nén bê tông Model: TYA-2000 cho Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà
43	38a/NQ-HĐQT	26/8/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng tư vấn gói thầu: Kiểm tra Mô hình Thủy lực Vật lý và Phân tích Vỡ đập - Dự án: Thủy điện Se Bangfai 1, CHDCND Lào

345
TY
AN
AN
ĐÀ
HÀ

44	39/NQ-HĐQT	04/9/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt chủ trương đầu tư xe ô tô bán tải phục vụ sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Xí nghiệp Khảo sát xây dựng và Chi nhánh Trung tâm Thí nghiệm xây dựng Sông Đà
45	40/NQ-HĐQT	16/9/2025	Nghị quyết v/v Phê duyệt nội dung Hợp đồng mua xe ô tô bán tải phục vụ sản xuất kinh doanh tại Tờ trình số 125/TTr-SDCC ngày 12/9/2025 của Tổng giám đốc Công ty
46	41/NQ-HĐQT	23/9/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng
47	42/NQ-HĐQT	23/9/2025	Nghị quyết V/v chi thường một số tập thể
48	43/NQ-HĐQT	23/9/2025	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc, thiết bị khoan khảo sát
49	44/NQ-HĐQT	23/9/2025	Nghị quyết v/v Phê duyệt nội dung cơ bản Hợp đồng thầu phụ: Khảo sát địa chất công trình Dự án Thủy điện Nam Kong 1A, CHDCND Lào
50	45/NQ-HĐQT	25/9/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt nội dung cơ bản hợp đồng mua Máy khoan GJ200-4 (4S) gắn động cơ diesel và các phụ kiện kèm theo cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
51	46/NQ-HĐQT	20/10/2025	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp quý IV/2025 kèm biên bản họp
52	47/NQ-HĐQT	30/10/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng trực thuộc Công ty
53	48/NQ-HĐQT	19/11/2025	Nghị quyết Về việc: Phê duyệt sáp nhập Trung tâm Tư vấn cơ điện và Năng lượng tái tạo vào Trung tâm Tư vấn 1
54	49/NQ-HĐQT	27/11/2025	Nghị quyết V/v: Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động làm việc tại Công ty CP Tư vấn Sông Đà theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động
55	50/NQ-HĐQT	01/12/2025	Nghị quyết Về việc phê duyệt Quy định tiêu chuẩn và định mức khoán sử dụng điện thoại
56	51/NQ-HĐQT	01/12/2025	Nghị quyết Về việc phê duyệt Quy chế đào tạo phát triển nguồn nhân lực của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
57	52/NQ-HĐQT	26/12/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt kinh phí phục vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2025 và hỗ trợ Tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026 cho một số trường hợp
II	Quyết định		
01	01/QĐ-HĐQT	14/02/2025	Quyết định về việc V/v: Thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

02	02/QĐ-HĐQT	26/02/2025	Quyết định về việc Thành lập Tổ thẩm định tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
03	03/QĐ-HĐQT	06/5/2025	Quyết định về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
04	04/QĐ-HĐQT	14/5/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty NK 2025-2030
05	04a /QĐ-HĐQT	23/5/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Thư ký Công ty
06	05/QĐ-HĐQT	23/5/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
07	06/QĐ-HĐQT	09/6/2025	Quyết định về việc phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2025
08	07/QĐ-HĐQT	18/6/2025	Quyết định về việc thành lập HĐ kiểm kê 0h ngày 01/7/2025
09	08/QĐ-HĐQT	01/7/2025	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ các TV HĐQT Công ty
10	09/QĐ-HĐQT	10/7/2025	Quyết định về việc chi thường bộ máy quản lý, điều hành Công ty
11	10/QĐ-HĐQT	04/9/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương mua 2 xe ô tô bán tải
12	11/QĐ-HĐQT	23/9/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc, thiết bị khoan khảo sát
13	12/QĐ-HĐQT	30/10/2025	Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng trực thuộc Công ty
14	13/QĐ-HĐQT	19/11/2025	Quyết định sáp nhập Trung tâm Tư vấn cơ điện và Năng lượng tái tạo vào Trung tâm Tư vấn 1
15	14/QĐ-HĐQT	27/11/2025	Quyết định Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động làm việc tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động
16	15/QĐ-HĐQT	27/11/2025	Quyết định V/v: Điều chỉnh lương cho cán bộ quản lý Công ty theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 27/11/2025 của Hội đồng quản trị công ty
17	16/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn và định mức khoán sử dụng điện thoại
18	17/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Quyết định ban hành Quy chế đào tạo phát triển nguồn nhân lực của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
19	18/QĐ-HĐQT	18/12/2025	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê 0h ngày 01/01/2026.

3.5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- Trong năm 2025, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với

Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.

- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo nhiều cách thức khác nhau như:

- + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.

- + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3.6. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: *Không có giao dịch.*

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Dự báo tình hình chung ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong năm 2026

Dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu, nhất là: hậu quả của xung đột tại một số quốc gia và biến đổi khí hậu, thiên tai,...

Ở trong nước có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Tuy nhiên, với sự điều hành quyết liệt của Chính phủ dự kiến tiếp tục thực hiện một số chính sách quan trọng như tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đặc biệt là phát triển SXKD của các doanh nghiệp. Tăng cường đầu tư công, phát triển hạ tầng...

Thị trường việc làm trong lĩnh vực xây dựng nói chung và tư vấn thiết kế chuyên ngành năng lượng nói riêng vẫn đang gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh gay gắt, lĩnh vực ngành nghề truyền thống bị thu hẹp.

Từ những dự báo trên, Công ty xây dựng chương trình, trọng tâm công tác năm 2026, yêu cầu các cấp chính quyền trong Công ty tập trung chỉ đạo lãnh đạo để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Cụ thể như sau:

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng giá trị SXKD	10^3 đ	80.500.000
2	Doanh thu	10^3 đ	74.537.037
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10^3 đ	3.027.395
-	Lợi nhuận sau thuế	10^3 đ	2.421.916
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10^3 đ	7.340.000
5	Vốn điều lệ	10^3 đ	30.272.540
6	Vốn chủ sở hữu	10^3 đ	50.487.177
7	Cổ tức bằng tiền	%	5

3. Mục tiêu cơ bản

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026.

- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thể mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về giao thông, điện gió, điện mặt trời, điện hạt nhân để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2026 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty Sông Đà – CTCP để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.

- Thực hiện công tác đào tạo để áp dụng mô hình BIM, AI trong công tác tư vấn thiết kế và các lĩnh vực SXKD khác của Công ty.

- Tiếp tục định biên, rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự để cắt giảm nhân lực dôi dư nhằm tiết giảm chi phí quản lý từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác thí nghiệm xây dựng; xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.

- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.

- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ và sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hiện tại của Công ty.

- Xem xét chủ trương chuyển dịch cơ cấu ngành nghề. Bổ sung dịch vụ tư vấn đối với lĩnh vực: thiết kế, giám sát thẩm tra hầm giao thông, hầm đô thị; thiết kế, giám sát, thẩm tra các dự án điện gió, điện mặt trời, tích năng; hoạt động đo đạc bản đồ địa hình. Nắm bắt nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng của Công ty.

- Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại thị trường nước CHDCND Lào.

4. Các giải pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở các chỉ tiêu kinh tế - tài chính và nhiệm vụ trọng tâm 2026 đã được Nghị quyết ĐHCĐ thông qua, Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo tập trung cao độ để tổ chức triển khai thực hiện những nội dung chính, quan trọng như sau:

a. Tìm kiếm đủ việc làm đảm bảo SXKD năm 2026 với những biện pháp cụ thể:

- Chấn chỉnh, tăng cường, chỉ đạo sát sao bộ máy làm công tác tiếp thị, đấu thầu ở cơ quan Công ty và các đơn vị để nâng cao hiệu quả công tác tìm kiếm việc làm của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm và giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị trực thuộc thực hiện. Thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm điểm tình hình thực hiện của công ty và các đơn vị.

b. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và nhất quán trong chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong công tác quản lý, giao kế hoạch, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc; tổ chức bộ máy, có kế hoạch kiểm tra - giám sát; tổ chức kiểm điểm định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị và cá nhân người đứng đầu đơn vị.

c. Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, đánh giá các nhân sự chủ chốt của công ty và đơn vị trực thuộc để luân chuyển, điều động bổ sung cho phù hợp đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2026 với yêu cầu tinh giản, hiệu lực, hiệu quả.

d. Tích cực, quyết liệt, sát sao hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ công tác tài chính kế toán ở công ty và đơn vị trực thuộc, không để xảy ra vi phạm các quy định về quản lý tài chính kế toán và vi phạm pháp luật.

e. Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh như: Giao kế hoạch; giao khoán, lập kế hoạch giá thành; lập kế hoạch tài chính; dự toán chi phí quản lý, quản lý sát sao các hợp đồng giao khoán, quản lý tiến độ chất lượng, đôn đốc nghiệm thu thanh toán và quyết toán các hợp đồng kịp thời.

f. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo định kỳ và đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh, khắc phục kịp

545
T
N
V
A
N

thời những tồn tại, vướng mắc, bất cập phát sinh trong hoạt động quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

g. Những nhiệm vụ khác theo phân cấp và những vấn đề phát sinh trong SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chứng khoán Cty;
- Website Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

me

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Mạnh

C.T.C.